

Số: 96/KH-PTDNTNTEK

Ea Kar, ngày 07 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường Phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư Số 01/2016/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 01 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế hoạt động và tổ chức của trường Phổ thông Dân tộc Nội trú;

Căn cứ Công văn số 1511/SGDĐT-GDTrH-GDTX, ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 593/PGDĐT-THCS, ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ea Kar về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương.

Trường PTDT Nội trú THCS Ea Kar rà soát, bổ sung chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn 2030 như sau:

I. GIỚI THIỆU NHÀ TRƯỜNG

Trường PT Dân tộc Nội trú huyện Ea Kar thành lập tháng 02 năm 2002 theo Quyết định số 492/2002/QĐ-UB, ngày 26 tháng 02 năm 2002 của UBND tỉnh Đắk Lắk là đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; chuyển giao về UBND huyện Ea Kar quản lý theo Quyết định số 927/QĐ-UBND, ngày 14 tháng 4 năm 2017 của UBND; đổi tên thành Trường PT Dân tộc Nội trú THCS huyện Ea Kar theo Quyết định số 1240/QĐ-UBND, ngày 24 tháng 5 năm 2017.

Tính đến năm 2022, nhà trường đã có 20 năm hình thành và phát triển. Trong suốt chặng đường ấy, nhà trường đã không ngừng phấn đấu, xây dựng và trưởng thành, thực hiện tốt nhiệm vụ đặc biệt: tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh (HS) giỏi của huyện, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho địa phương.

Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo địa phương, của ngành cùng với sự nỗ lực cố gắng của tập thể CBGVNV và học sinh, nhà trường đã hoàn thành kế

hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia và được công nhận lần đầu vào năm 2011, công nhận lại vào năm 2020.

Nhà trường nhiều năm liền đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc. Được UBND huyện, tỉnh, Bộ Giáo dục tặng Giấy khen, Bằng khen, cờ thi đua.

Đến năm học 2022 – 2023 nhà trường có tổng số 25 cán bộ, giáo viên, nhân viên, Nữ: 16; Nam: 09, Dân tộc : 05, nữ dân tộc : 03. Trong đó Ban lãnh đạo: 03; Giáo viên: 10; nhân viên: 12. 100% cán bộ, giáo viên có trình độ đại học đáp ứng yêu cầu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Có 01 tổ chức Đảng với 15 đảng viên, 01 tổ công đoàn và Đội TNTPHCM. Có 3 tổ chuyên môn và 01 tổ hành chính tổng hợp.

II. BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG

1. Đặc điểm tình hình nhà trường

1.1. Môi trường bên trong

a. Mặt mạnh

Đội ngũ cán bộ giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết, trách nhiệm với công việc được giao, có kinh nghiệm trong giảng dạy ở trường nội trú. 100% đạt chuẩn, trong đó, đại học 18, cao đẳng 01, trung cấp 02, sơ cấp 03, LĐPT 01. Trung cấp LLTC : 03, đang học TTLLCT : 01.

Nhà trường và gia đình thường xuyên phối hợp trong việc quản lý giáo dục học sinh, tạo điều kiện thuận lợi nhất để học sinh được học tập, rèn luyện.

Về cơ sở vật chất: Có tổng số 04 phòng học đủ phòng học 3 ca, có 02 phòng học bộ môn (phòng thực hành tin học và thí nghiệm), 01 nhà đa chức năng, khu sân chơi bãi tập, có 20 phòng ở ký túc xá, 1 bếp ăn tập thể, nhà công vụ giáo viên, khu hiệu bộ, phòng thư viện, thiết bị....Cơ sở vật chất khá đầy đủ, đáp ứng được yêu cầu giảng dạy, học tập và sinh hoạt nội trú.

Về thiết bị dạy học : Có 01 bộ thiết bị dạy học cơ bản đối với lớp 8, 9. Có 04 ti vi/ 04 lớp học, 30 máy tính kết thực hành tin học, bảng tương tác, máy chiếu...

Sách giáo khoa có 672 bản, sách giáo viên 578 bản, sách tham khảo 310 bản, cơ bản đáp ứng được nhu cầu của học tập và tham khảo của giáo viên và học sinh.

Chất lượng giáo dục: Lãnh đạo nhà trường quan tâm đến quản lý đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng thiết bị dạy học theo yêu cầu đổi mới giáo dục. Đổi mới phương pháp dạy học và sử dụng thiết bị dạy học nhằm tích hợp các phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giờ dạy, khắc phục lối dạy một chiều, tăng cường sử dụng phương pháp dạy học tích cực. Học sinh biết phát huy sự chủ động, sáng tạo trong học tập, khả năng vận dụng kiến thức, khả năng thích ứng với cuộc sống được quan tâm. Quá trình dạy học là quá trình kiến tạo, tổ chức hoạt động nhận thức cho học sinh. Nhờ vậy kết quả giáo dục trong nhiều năm qua đã đạt được những thành tích đáng kể, đặc biệt công tác ôn luyện học sinh giỏi các môn văn hóa tham gia thi các

cấp, từ xếp thứ 19/19 trường THCS trong huyện, bằng sự nhiệt huyết của thầy cô, sự nỗ lực cố gắng của học sinh nhà trường đã vươn lên xếp thứ 9, thứ 5 rồi thứ 2/19 trường; có những môn như Lịch sử, Giáo dục Công dân dù giáo viên được phân công dạy chéo ban nhưng vẫn có học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh. Kết quả hai mặt giáo dục, học sinh giỏi các cấp được thể hiện cụ thể :

Năm học	Số HS	Số lớp	Xếp loại hạnh kiểm (%)				Xếp loại học lực (%)				HS Giỏi	
			Tốt	Khá	Tb	Yếu	Giỏi	Khá	Tb	Yếu, Kém	Huyện	Tỉnh
2017-2018	158	4	123	22	13	0	13	68	70	7	1	1
2018-2019	159	4	143	14	2	0	21	69	62	7	7	1
2019-2020	154	4	125	27	2	0	22	82	44	6	10	3
2020-2021	156	4	125	27	4	0	21	67	63	5	5	
2021-2022	157	4	145	12	0	0	17	79	60	1	14	

Công tác tổ chức quản lý của ban lãnh đạo nhà trường: Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

b. Mặt yếu

Chất lượng học sinh dân tộc tại chỗ thấp và phần lớn học sinh cư trú ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, trình độ tiếp thu còn hạn chế.

Chất lượng đầu vào không đồng đều, ý thức học tập của một số học sinh còn chưa cao. Một số phụ huynh còn ít quan tâm đến việc học tập và sinh hoạt của con em mình.

Trường vừa phải dạy, vừa phải nuôi, quản lý học sinh ăn ở học tập sinh hoạt tại trường nên đòi hỏi đội ngũ cán bộ, giáo viên phải đầu tư nhiều thời gian.

CSVC khang trang song một số hạng mục xuống cấp như điện, nước, hệ thống hầm tự hoại khu ký túc xá học sinh, tường phòng học bị thấm...

Trang thiết bị dạy học thiết bị dạy học đã bị hư hỏng nhiều, đặc biệt thiết bị dạy học khối lớp 6, 7 (CTGDPT 2018) không có. Thiếu phòng học bộ môn (âm nhạc, anh văn).

Trường có ít lớp, mỗi bộ môn hầu hết chỉ có 01 giáo viên nên việc trao đổi kinh nghiệm giảng dạy gặp nhiều khó khăn. Không có giáo viên lịch sử, GDCD, mỹ thuật nên giáo viên còn phải dạy chéo ban.

1.2. Môi trường bên ngoài

a. Cơ hội

Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo địa phương, của ngành trong mọi hoạt động của nhà trường.

Luôn nhận được sự tín nhiệm của phụ huynh.

Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

Khu công nghiệp phát triển, mở rộng vì vậy đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện.

b. Thách thức

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh cũng như của xã hội.

Chất lượng đội ngũ cán bộ và giáo viên cần được nâng lên để đáp ứng được yêu cầu đào tạo, nhất là đào tạo mũi nhọn.

Mặt trái của cơ chế thị trường tác động đến giáo viên và học sinh nhà trường.

2. Xác định các vấn đề ưu tiên

Nâng cao chất lượng đội ngũ CB, GV, NV cả về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục trong tình hình mới.

Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy.

Đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện, tập trung phụ đạo học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi, phấn đấu duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng mũi nhọn.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

Từng bước bổ sung cơ sở vật chất phục vụ cho công tác dạy – học, ăn - ở nội trú.

Bảo tồn truyền thống văn hóa các dân tộc.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mạng

Tạo dựng được môi trường học tập, sinh hoạt nội trú nề nếp, kỷ cương, tình thương và chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển toàn diện.

2. Hệ thống gia trị cốt lõi của nhà trường

Nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm;

Tính trung thực, lòng tự trọng, tình đoàn kết, tính sáng tạo, sự hợp tác, tinh thần trách nhiệm, khát vọng vươn lên.

3. Tâm nhìn

Xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy - học, sinh hoạt nội trú trong giai đoạn mới. Nhà trường có môi trường giáo dục đáng tin cậy, chất lượng; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động, luôn có khát vọng vươn lên.

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn cho học sinh.

Đảm bảo an ninh trật tự và nâng cao chất lượng đời sống nội trú học sinh.

Bảo tồn và phát huy truyền thống các dân tộc.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chất lượng đội ngũ

100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh;

100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ đạt chuẩn và chuyên môn từ khá trở lên;

2.2. Chất lượng học sinh

Học sinh giỏi từ cấp huyện trở lên: 80% học sinh tham gia dự thi học sinh giỏi các cấp có giải .

Xếp loại hạnh kiểm:	Hạnh kiểm tốt	> 85%
	Hạnh kiểm khá	> 15%

Phần đầu không có học sinh xếp loại hạnh kiểm loại TB

Xếp loại học lực:

+ Đối với lớp 8,9 :

Khá giỏi	> 55 %
Xếp loại TB	< 40 %
Yếu	< 5%

Không có loại kém.

+ Đối với lớp 6, 7:

Xuất sắc :	0
Giỏi:	10% trở lên
Đạt :	85% trở lên

	Không đạt:	Dưới 5%
Lên lớp thẳng	> 95%	
Lên lớp sau thi lại	100%	
Công nhận tốt nghiệp	100%	

Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực; tích cực tham gia các câu lạc bộ (hiện nhà trường có 04 câu lạc bộ, các câu lạc bộ hoạt động đều đặn và hiệu quả); tích cực tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện, thiện nguyện...

2.3 Cơ sở vật chất

Rà soát CSVC và lập nhu cầu tham mưu các cấp các ngành tăng cường CSVC nhằm đáp ứng nhu cầu dạy học, nhu cầu sinh hoạt nội trú theo các hạng mục cụ thể cần thiết từ năm 2022 đến năm 2025, cụ thể :

- + Xây mới hệ thống tự hoại khu KTX học sinh.
- + Sơn sửa nhà Đa chức năng.
- + Nâng cấp đường đi.
- + Mua sắm các vật dụng nhà bếp như bếp điện, máy hút mùi, tủ lưu mẫu phẩm, bàn ghế học sinh ngồi ăn...
- + Quy hoạch san lấp vườn sau.
- + Xây mới vườn thực nghiệm.
- + Đầu tư phương tiện tập luyện cho các câu lạc bộ.
- + Xây mới nhà để xe GV.
- + Trang bị phòng truyền thống.
- + Bàn ghế học sinh.
- + Bàn ghế giáo viên.
- + Bảng chống Lóa.
- + Màn hình Led.
- + Máy tính để bàn.
- + Bàn ăn học sinh.
- + Tủ lạnh nhà bếp.
- + Nồi cơm nấu gar.
- + Máy hút mùi nhà bếp.
- + Loa phóng.
- + Bộ Âm ly.
- + Tủ hồ sơ thư viện.
- + Bộ bàn ghế phòng họp.
- + Sửa chữa máy vi tính dạy học.
- + Màn hình LCD.
- + Máy lọc nước cho lớp học.
- + Mua sách giáo khoa, sách tham khảo.

- + Thiết bị dạy học.
- + Xây mới 2 phòng bộ môn.
- + Lắp mới 1 phòng máy vi tính cho học sinh học.
- + Nâng cấp sân trường.
- + Làm mới sân bóng đá cho học sinh.

2.4. *Đảm bảo an ninh trật tự, nề nếp và nâng cao chất lượng đời sống nội trú*

2.5. *Bảo tồn và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc*

3. Phương châm hành động

*“Đoàn kết, nâng cao chất lượng giáo dục, bảo tồn và phát huy truyền thống các dân tộc là **uy tín và danh dự** của nhà trường”*

V. CÁC GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về phát triển đội ngũ

Để thực hiện tốt mục tiêu chiến lược đề ra, xác định yếu tố con người đóng vai trò quyết định, do đó nhà trường chủ trương xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ vững vàng để đáp ứng được những yêu cầu mới. Đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Tăng cường giải pháp bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ quản lý và giáo viên để đáp ứng được yêu cầu CTGDPT 2018.

Tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong công tác xây dựng và phát triển đội ngũ, từng bước nâng cao năng lực của từng thành viên trong tổ chuyên môn.

Đánh giá chất lượng đội ngũ hàng tháng, trên cơ sở đó động viên, khen thưởng kịp thời những CB, GV, NV có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục

Khích lệ giáo viên có sáng kiến cải tiến phương pháp dạy học. Thảo luận và thống nhất về cách thức đổi mới và các bước thực hiện cụ thể.

Duy trì dạy phụ đạo cho học sinh vào các ngày trong tuần. Phân công học sinh khá giỏi kèm cặp giúp đỡ học sinh yếu kém. Tăng cường ôn luyện, bồi dưỡng học sinh giỏi.

Chú trọng đổi mới các buổi sinh hoạt chuyên môn, các buổi thao giảng, tổ chức các chuyên đề. Thực hiện nghiêm túc sinh hoạt cụm chuyên môn để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ

Xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng nhà trường, bổ sung trang thiết bị dạy học cho các phòng học, khối phòng học bộ môn, khu luyện tập thể thao...

Đầu tư thêm nguồn tài liệu, sách tham khảo phục vụ thiết thực, có hiệu quả cho yêu cầu dạy chuyên và cho các hoạt động giáo dục.

5. Giải pháp về nguồn lực tài chính

Sử dụng hợp lý, có hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước. Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền cấp thêm nguồn kinh phí trong hoạt động.

Huy động nguồn lực xã hội hóa từ cha mẹ học sinh, từ các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, cựu học sinh để hỗ trợ nhà trường.

6. Giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin

Tích cực sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học, coi đó là phương tiện hữu hiệu trong việc tổ chức một giờ học, các tổ chuyên môn lập kế hoạch theo dõi và sử dụng thiết bị, đặc biệt ở các bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học và Ngoại ngữ.

Tăng cường sử dụng, khai thác thông tin trên mạng internet phục vụ cho giảng dạy và học tập; thường xuyên cập nhật các phần mềm dạy học, thông tin trên các trang web hữu ích phục vụ cho chuyên môn.

Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý: điểm, tài chính và nhân sự, mail nội bộ, thư viện, thiết bị...

7. Giải pháp về lãnh đạo, quản lý

Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về lãnh đạo, quản lý cho cán bộ quản lý nhà trường.

Quán triệt cụ thể rõ ràng các chức năng nhiệm vụ quyền hạn của cán bộ quản lý nhà trường .

Xây dựng nề lối làm việc khoa học, tác phong hiện đại, quan hệ đồng nghiệp, thầy trò thân thiện, đúng mực.

Tổ chức hệ thống thông tin trong trường chính xác, thuận lợi, kịp thời.

Xây dựng lực lượng kiểm tra nội bộ trường học có năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

8. Đảm bảo an ninh trật tự, nề nếp, nâng cao chất lượng đời sống nội trú và bảo tồn và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc

Tăng cường kiểm tra, theo dõi, nhắc nhở việc thực hiện nội quy ký túc xá. Phân công trực quản lý học sinh 24/24, có theo dõi, kiểm tra và đôn đốc thực hiện.

Nâng cao hiệu quả sản xuất vườn rau sạch cung cấp cho bữa ăn hàng ngày.

Duy trì tập luyện đánh chiêng, múa xoan; hát then, múa xòe trong đội ngũ và học sinh.

Duy trì mặc trang phục truyền thống các dân tộc trong các buổi chào cờ đầu tuần, các buổi sinh hoạt ngoại khóa, các ngày lễ lớn.

Huy động các nguồn tặng quần áo, đồ dùng sinh hoạt hàng ngày, nhạc cụ... của các dân tộc để bài trí phòng truyền thống.

VI. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược: Kế hoạch chiến lược được phổ biến công khai tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường, qua phát sóng đài truyền thanh xã, qua cổng thông tin điện tử của Trường, Phòng giáo dục.

2. Tổ chức: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

Giai đoạn 1 (Từ năm 2021 – 2022) :

+ Duy trì chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng giáo dục mũi nhọn.

+ Tạo cảnh quan môi trường.

+ Củng cố, nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia.

+ Tạo điều kiện để Cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ cũng như trình độ về lý luận chính trị.

Giai đoạn 2 (Từ năm 2023 - 2025) : Hoàn thiện cơ sở vật chất theo nhu cầu đã rà soát.

Giai đoạn 3: Từ năm 2025 – 2030: Giữ vững chất lượng, đảm bảo thương hiệu nhà trường.

4. Vai trò của các lực lượng tham gia

4.1. Đối với Hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng giai đoạn.

4.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.6. Học sinh của nhà trường. Tích cực học tập, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống thông qua các hoạt động giáo dục để đáp ứng tốt các yêu cầu xã hội sau khi tốt nghiệp THPT.

4.7. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục học sinh.

Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

4.8. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

Xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ chức, đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

5. Kiến nghị

- Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ea Kar

+ Phê duyệt và tạo điều kiện tốt cho nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược.

+ Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, giúp nhà trường về công tác tham mưu với UBND huyện để được ưu tiên về mặt tài chính, nhân lực nhằm thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Đối với UBND huyện Ea Kar

+ Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng CSVC nhà trường theo lộ trình đề ra.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Ea Kar (Đề b/c);
- Ban ĐDCMHS (Đề p/h);
- CBGVNV nhà trường (Đề t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đình Nam

DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO EA KAR